TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNGS
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐôngS, ngày 31 tháng 01 năm 2019

Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/01/2019, giữa:

Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Khu phố Cao S, Thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ông Lê Chí Q, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Khu phố Cao S, Thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 57; các Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị H và ông Lê Chí Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Phạm Thị H và ông Lê Chí Q đều xác định tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn tan vỡ, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thuận tình ly hôn.

Về con: Bà Phạm Thị H và ông Lê Chí Q thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Thị Thúy H, sinh năm 1993 và cháu Lê Chí H, sinh ngày 02/8/2001. Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận: Giao cháu H cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Q không phải đóng góp tiền nuôi con chung, còn cháu H đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hai bên được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không bên nào được cản trở.

Về tài sản: Bà Phạm Thị H và ông Lê Chí Q thống nhất vợ chồng không có tài sản gì có giá trị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Bà Phạm Thị H và ông Lê Chí Q thống nhất vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Phạm Thị H và ông Lê Chí Q thống nhất thỏa thuận: Bà H chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2017/0001704 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông S, bà H được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Như